

CÔNG TY CỔ PHẦN DAP - VINACHEMSố: *H.F...* / GT- DAP

V/v: giải trình sự biến động lợi nhuận sau thuế và lãi trên BCTC quý IV năm 2021 so với cùng kỳ năm trước

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Hải Phòng, ngày *17* tháng 01 năm 2022Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Công ty: Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM (DDV)

Trụ sở chính: Lô N5.8 Khu công nghiệp Đình Vũ, thuộc Khu kinh tế Đình Vũ, Cát Hải, Phường Đông Hải II, Quận Hải An, TP. Hải Phòng, Việt Nam

Điện thoại: 02253 979 368

Fax: 02253 979 170

Website: www.dapdinhvu.com.vn

Email: daphaiphong@gmail.com

Căn cứ báo cáo tài chính quý IV năm 2021, Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM (mã chứng khoán DDV) xin được giải trình sự biến động lợi nhuận sau thuế và lãi quý IV năm 2021 so với cùng kỳ năm trước (quý IV năm 2020) như sau:

Loại báo cáo	Lợi nhuận sau thuế		Chênh lệch (1) - (2)	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
	Quý IV/2021 (1)	Quý IV/2020 (2)		
Báo cáo tài chính	32.984.504.547	56.650.370.099	(23.665.865.552)	-41,78%

Nguyên nhân:

STT	Chỉ tiêu	Quý IV/2021	Quý IV/2020	Chênh lệch	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
(I)	(II)	(III)	(IV)	(V) = (III) - (IV)	(%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	736.407.570.624	730.687.038.015	5.720.532.609	0,78%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	16.679.507.279	20.559.867.272	(3.880.359.993)	-18,87%
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	719.728.063.345	710.127.170.743	9.600.892.602	1,35%
4	Giá vốn hàng bán	637.508.051.805	587.247.272.502	50.260.779.303	8,56%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	82.220.011.540	122.879.898.241	(40.659.886.701)	-33,09%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	6.351.146.609	1.665.353.253	4.685.793.356	281,37%
7	Chi phí tài chính	2.309.413.996	4.184.350.192	(1.874.936.196)	-44,81%
8	Chi phí bán hàng	16.301.954.615	33.762.372.467	(17.460.417.852)	-51,72%
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	35.745.119.386	29.935.129.718	5.809.989.668	19,41%
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	34.214.670.152	56.663.399.117	(22.448.728.965)	-39,62%
11	Thu nhập khác	(490.369.432)	13.418.182	(503.787.614)	-3754,51%
12	Chi phí khác	739.796.173	26.447.200	713.348.973	2697,26%
13	Lợi nhuận khác	(1.230.165.605)	(13.029.018)	(1.217.136.587)	9341,74%
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	32.984.504.547	56.650.370.099	(23.665.865.552)	-41,78%
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	-	-	-	-
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-	-	-
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	32.984.504.547	56.650.370.099	(23.665.865.552)	-41,78%

Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN quý IV/2021 lãi với số tiền 32.984 trđ, giảm so với cùng kỳ năm trước (quý IV/2020) với số tiền 23.665 trđ, tương ứng với tỷ lệ giảm 41,78% là do:

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ kỳ này là 719.728 trđ, tăng 9.600 trđ, tương ứng với tỷ lệ tăng 1,35% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu là do tăng giá bán sản phẩm.

+ Giá bán bình quân (đã trừ chiết khấu) quý IV/2021 là 15.932.084 đồng/tấn, tăng so với giá bán bình quân quý IV/2020 là 7.986.878 đồng/tấn, tương ứng với tỷ lệ tăng 100% (giá bán bình quân quý IV/2020: 7.945.206 đồng/tấn)

- Giá vốn hàng bán kỳ này là 637.508 trđ, tăng so với cùng kỳ năm trước là 50.260 trđ. Giá vốn hàng bán tăng do các yếu tố chi phí đầu vào phục vụ sản xuất kỳ này tăng cao (một số chi phí NVL chính kỳ này tăng rất cao so với cùng kỳ năm trước: lưu huỳnh 178,7%; quặng apatit tăng 19,7%; Amoniac tăng 118,9%...).

- Doanh thu hoạt động tài chính kỳ này là 6.351 trđ, tăng so với cùng kỳ năm trước là 4.685 trđ chủ yếu là phát sinh từ lãi tiền gửi ngân hàng, lãi bán hàng trả chậm và chênh lệch tỷ giá ngoại tệ.

- Chi phí tài chính kỳ này là 2.309 trđ, giảm so với cùng kỳ năm trước số tiền 1.875 trđ chủ yếu là giảm lãi tiền vay Ngân hàng do tình hình kinh doanh ổn định, Công ty ít phải sử dụng đến vốn vay Ngân hàng.

- Chi phí bán hàng kỳ này là 16.302 trđ, giảm so với cùng kỳ năm trước số tiền là 17.460 trđ. Chi phí bán hàng giảm chủ yếu là do giảm chi phí vận chuyển và phí ủy thác xuất khẩu do giảm sản lượng tiêu thụ.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp kỳ này là 35.745 trđ, tăng 5.810 trđ so với cùng kỳ năm trước. Chi phí quản lý doanh nghiệp kỳ này tăng chủ yếu là do phát sinh một số khoản chi phí liên quan đến công tác phòng chống dịch covid-19 và chi phí tổng kết hoàn thành kế hoạch thi đua cả năm.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu KTTTC; TCHC.

